ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 53/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2026 và thay thế Quyết định số 65/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng (kể cả chất thải từ hoạt động cải tạo, phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân tại đô thị); bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế; Trưởng Thuế tỉnh Tây Ninh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh, các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh
- Như Điều 4;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Phòng: KTTC, TH, NC;
- Lưu: VT, Luan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Minh Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu; bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Kèm theo Quyết định số 53/2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (sau đây viết tắt là tổ chức, cá nhân) có các hoạt động liên quan đến việc quản lý thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chất thải rắn xây dựng (sau đây viết tắt là CTRXD) là chất thải ở thể rắn hoặc bùn thải được thải ra từ hoạt động xây dựng theo khoản 18 và khoản 19 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.

2. Hoạt động quản lý CTRXD là các hoạt động kiểm soát CTRXD trong suốt quá trình từ phát sinh, phân loại đến thu gom, vận chuyển, lưu giữ tạm thời, tái chế, xử lý hoặc tái sử dụng nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những tác động có hại đối với môi trường và sức khỏe con người.

3. Chủ nguồn thải CTRXD là chủ đầu tư (bao gồm các hộ gia đình) hoặc nhà thầu chính thi công xây dựng công trình (được chủ đầu tư ủy quyền thông qua hợp đồng) có phát sinh CTRXD.

4. Chủ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD là các tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD.

5. Cơ sở xử lý CTRXD là cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTRXD (bao gồm cả hoạt động tái chế, tái sử dụng hoặc chôn lấp).

Điều 4. Nguyên tắc quản lý

1. Quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước phải tuân thủ các nguyên tắc chung về quản lý CTRXD có liên quan

quy định tại Điều 64, Điều 81, Điều 82 Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15, Điều 56 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Vị trí, quy mô các điểm tập kết, địa điểm đổ và cơ sở xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước phải phù hợp với quy hoạch tỉnh Tây Ninh và quy định về bảo vệ môi trường.

3. Khuyến khích việc xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

4. Khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia giám sát việc thực hiện các quy định quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Quy hoạch địa điểm đổ chất CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước

Địa điểm đổ chất thải rắn từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh thực hiện theo các quy hoạch chi tiết khu đô thị, khu dân cư, quy hoạch nông thôn mới và quy hoạch các khu xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

Điều 6. Thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước

1. Chất thải rắn xây dựng, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước được quản lý, thu gom, vận chuyển theo quy định tại Điều 64 và Điều 72 Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15.

2. Việc vận chuyển phải theo thời gian và lộ trình về tuyến đường, an toàn giao thông theo quy định.

3. Phương tiện vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định là phương tiện chuyên dụng đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn, đã được kiểm định và được các cơ quan chức năng cấp phép lưu hành; bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường trong quá trình vận chuyển; phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh sạch sẽ trước khi ra khỏi công trường.

4. Chuyển giao CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước giữa chủ nguồn thải, chủ vận chuyển và chủ xử lý thực hiện bằng hình thức hợp đồng và các hình thức khác theo quy định pháp luật hiện hành về quản lý chất thải và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Trong trường hợp chủ nguồn thải tự vận chuyển chất thải rắn xây dựng, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước thì phải tuân thủ các quy định tại Điều này và quy định quản lý chất thải nguy hại đối với trường hợp vận chuyển chất thải nguy hại.

6. Nghiêm cấm các hành vi thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trái quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan.

Điều 7. Xử lý CTRXD

1. Đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan.

2. Khuyến khích việc xử lý CTRXD tại nơi phát sinh với quy trình, công nghệ phù hợp, đảm bảo các yêu cầu về an toàn, môi trường.

3. Công nghệ xử lý phải phù hợp với quy mô, công suất và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường và hiệu quả kinh tế xã hội.

4. Đất, bùn thải từ hoạt động đào đất, nạo vét lớp đất mặt, đào cọc móng được sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp (nếu xác định không phải là khoáng sản làm vật liệu xây dựng) với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt của địa phương.

5. CTRXD được tái sử dụng phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định tại Quyết định số 1026/QĐ-BXD ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng công bố danh mục và tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị và môi trường do Bộ Xây dựng quản lý. Khuyến khích thực hiện các giải pháp liên quan đến tái sử dụng, tái chế ngay tại công trường của công trình xây dựng.

Điều 8. Quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước

1. Nội dung quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03 tháng 04 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính Phủ quy định về thoát nước và xử lý nước thải.

2. Bùn thải phải được kiểm tra, đánh giá ngưỡng nguy hại để thu gom, lưu giữ và xử lý đúng theo quy định. Trường hợp bùn thải có yếu tố nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định tại các Điều 83, 84, 85 của Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15.

Điều 9. Quản lý bùn thải từ bể phốt, hầm cầu

1. Bùn thải từ bể phốt, hầm cầu được quản lý theo quy định về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường tại các Điều 81, 82 của Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15, Điều 65, Điều 66, Điều 67 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi

trường.

2. Các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân phát sinh bùn thải từ bể phốt, hầm cầu phải có trách nhiệm hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom. Việc thông hút, vận chuyển bùn thải từ bể phốt, hầm cầu phải bằng các phương tiện, thiết bị chuyên dụng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

3. Bùn thải từ bể phốt, hầm cầu phải được thu gom, vận chuyển đến cơ sở xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 10. Trách nhiệm của chủ nguồn thải

1. Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 64 Luật số 72/2020/QH14;

2. Thực hiện việc phân loại, lưu giữ, tái sử dụng CTRXD theo quy định;

3. Sử dụng biên bản bàn giao CTRXD cho chủ vận chuyển, xử lý; lưu giữ biên bản bàn giao chất thải rắn xây dựng để cơ quan chức năng theo dõi, giám sát;

4. Chuyển giao CTRXD cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý; không đổ thải CTRXD trên vỉa hè, lòng đường, nơi công cộng, sông ngòi, suối, kênh rạch, các nguồn nước mặt khác, hệ thống thoát nước hoặc trộn lẫn vào chất thải rắn sinh hoạt.

5. Chất thải từ hoạt động cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân tại vùng nông thôn chưa có hệ thống thu gom, xử lý chất thải phải được tái sử dụng hoặc xử lý theo quy định tại Điều 7, điều 8, Điều 9 Quyết định này; không được đổ chất thải ra đường, sông ngòi, suối, kênh rạch và nguồn nước mặt khác làm ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường.

Điều 11. Trách nhiệm của chủ thu gom, vận chuyển

1. Bố trí thiết bị, phương tiện đảm bão kỹ thuật thực hiện thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định.

2. Thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước đến cơ sở xử lý đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định hoặc công trình khác để tái sử dụng. Chịu trách nhiệm khi có sự cố xảy ra trong quá trình thu gom, vận chuyển.

3. Có sổ theo dõi quản lý việc thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước nội dung gồm:

a) Thông tin chung về chủ nguồn thải.

b) Số chuyến xe thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển trong ngày/tháng/năm của từng chủ nguồn thải.

c) Khối lượng, loại CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước được thu gom, vận chuyển.

d) Địa điểm tiếp nhận xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước (cơ sở xử lý; các cơ sở tái chế, tái sử dụng).

đ) Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển.

e) Các thông tin khác có liên quan.

4. Cung cấp thông tin về năng lực cho Ủy ban nhân dân cấp xã để công bố, công khai theo quy định.

5. Lập các báo cáo sau:

a) Báo cáo công tác thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước định kỳ hàng năm và gửi báo cáo về cấp xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý;

b) Báo cáo đột xuất về tình hình thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của chủ xử lý

1. Cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTRXD phải có giấy phép môi trường theo quy định hoặc các văn bản, giấy tờ tương đương đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận.

2. Đầu tư xây dựng, trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện và bố trí nhân lực đáp ứng năng lực tiếp nhận CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước đảm bảo các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Tiếp nhận và xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước từ các đơn vị thu gom, vận chuyển trên cơ sở hợp đồng ký kết với chủ nguồn thải và có phiếu ghi khối lượng, thành phần CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước được vận chuyển đến hàng ngày có xác nhận của hai bên. Trong quá trình xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước có phát sinh chất thải nguy hại thì phải thực hiện theo quy định về quản lý chất thải nguy hại tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4. Có hồ sơ, tài liệu theo dõi hoạt động xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước nội dung gồm:

a) Thông tin chung của các chủ thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

b) Khối lượng/dung tích/số chuyến xe chở CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước được tiếp nhận của từng chủ thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải; loại CTRXD, bùn thải tiếp nhận.

c) Công nghệ, biện pháp xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước;

d) Nhật ký vận hành các hạng mục công trình, thiết bị trong dây chuyền công nghệ xử lý (nếu có);

đ) Các thông tin khác nếu cần thiết.

5. Thực hiện đúng quy trình quản lý vận hành cơ sở xử lý; có các biện pháp an toàn lao động trong vận hành và bảo đảm sức khỏe cho người lao động.

6. Cung cấp thông tin về năng lực cho cơ quan có chức năng theo quy định.

7. Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Khi phát hiện sự cố môi trường, phải có trách nhiệm thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; tổ chức cứu người, tài sản và kịp thời thông báo cho chủ đầu tư, chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường nơi xảy ra ô nhiễm hoặc sự cố môi trường để phối hợp xử lý.

8. Lập các báo cáo sau:

a) Lưu giữ biên bản bàn giao CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước với chủ nguồn thải, đơn vị xử lý để cơ quan chức năng theo dõi, giám sát.

b) Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và kiểm soát ô nhiễm trong hoạt động xây dựng theo phân cấp.

b) Quản lý việc sử dụng đất của các tổ chức khi xây dựng các dự án cơ sở xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước dựa trên nhu cầu thực tế và yêu cầu phát triển từng giai đoạn theo quy hoạch đã được phê duyệt.

c) Căn cứ các đồ án quy hoạch xây dựng có liên quan đã được phê duyệt, cập nhật phương án sử dụng đất của Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, Kế hoạch sử dụng đất cấp cơ sở.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND cấp xã, các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật trong quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định pháp luật.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về quy hoạch địa điểm tập kết, đổ CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định.

b) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc những công trình của tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện Quy định này theo phân cấp quản lý cấp phép xây dựng.

c) Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý, thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp nhận, cung cấp dữ liệu hoạt động của các phương tiện vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh qua hệ thống giám sát hành trình trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

e) Tổng hợp, báo cáo hằng năm và đột xuất về tình hình hoạt động quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước tại đô thị, khu dân cư, khu du lịch về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường).

3. Ban Quản lý Khu kinh tế

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm soát các hoạt động phát sinh, thu gom, vận chuyển xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trong các khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Thực hiện báo cáo công tác quản lý CTRXD, bùn thải trong các khu công nghiệp, khu kinh tế theo yêu cầu.

4. Sở Tài chính

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn kế hoạch đầu tư công để thực hiện đầu tư dự án xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức thẩm định phương án giá dịch vụ xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế chính sách, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ để hoàn thiện dây chuyền công nghệ, thiết bị thu gom, vận chuyển và xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước phù hợp với điều kiện của địa phương.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thẩm định công nghệ các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu, bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ và các quy định khác của pháp luật.

6. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an cấp xã thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động thu gom, vận

chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

c) Kiểm tra, giám sát phương tiện vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước đảm bảo đúng tải trọng theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xác định địa điểm tập kết, đổ CTRXD phù hợp với quy hoạch chi tiết khu đô thị, khu dân cư, quy hoạch nông thôn mới và quy hoạch khác (nếu có), kế hoạch sử dụng đất của địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan; công khai vị trí tập kết CTRXD trên địa bàn quản lý; địa chỉ và số điện thoại các đơn vị thu gom và xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của địa phương để các tổ chức, cá nhân biết thực hiện đúng quy định.

b) Giao đơn vị, tổ chức trực tiếp quản lý, vận hành điểm tập kết, đổ CTRXD theo quy định; quản lý vị trí tập kết tạm thời chất thải rắn, phế liệu còn giá trị sử dụng, vật liệu, đất đào thừa từ các công trình xây dựng tại các vị trí không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh để tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng hoặc sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp theo quy định.

c) Theo dõi, quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, giám sát công tác tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền. Trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước thì xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi các quy định về CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn và hướng dẫn để các tổ chức, cá nhân biết thực hiện đúng quy định;

đ) Chịu trách nhiệm quản lý việc chấp hành theo Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường trên địa bàn, thường xuyên thực hiện kiểm tra giám sát và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn quản lý. Trường hợp vượt thẩm quyền gửi hồ sơ vi phạm về Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý theo quy định.

e) Lập danh sách các công trình xây dựng (bao gồm công trình nhà ở phải có giấy phép xây dựng) sẽ phá dỡ, xây dựng trên địa bàn và thông báo công khai

để các tổ chức, cá nhân liên quan biết và phối hợp trong công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD.

g) Báo cáo đầy đủ các nội dung công tác quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tại báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm (kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết 31 tháng 12) và gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 118 Luật số 72/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15 hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Trường hợp các quy định, văn bản viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.